

HIỆP ĐỊNH

GIỮA

CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ I-RÁC

VỀ MIỄN THỊ THỰC

*Chính phủ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng
hoà I-rắc, dưới đây gọi là "Các Bên ký kết";*

Mong muốn tăng cường và phát triển quan hệ hữu nghị giữa hai nước;

Đã thoả thuận như sau:

Điều 1

1. Công dân Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam mang hộ chiếu ngoại
giao hoặc hộ chiếu công vụ có giá trị được miễn thị thực nhập cảnh, xuất cảnh
và quá cảnh lãnh thổ Cộng hoà I-rắc tại các cửa khẩu dành cho giao lưu quốc
tế.

Công dân Cộng hoà I-rắc mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công
vụ có giá trị được miễn thị thực nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh lãnh thổ
Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại các cửa khẩu dành cho giao lưu quốc
tế.

2. Những người mang hộ chiếu nói tại khoản 1 Điều này được tạm trú
trên lãnh thổ Bên ký kết kia với thời hạn tối đa là 90 (chín mươi) ngày. Theo
yêu cầu bằng văn bản của cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự
của Bên ký kết mà người mang loại hộ chiếu kể trên là công dân, Bên ký kết
kia có thể gia hạn thời gian tạm trú cho những người mang loại hộ chiếu kể
trên.

Điều 2

1. Thành viên cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc đại diện của Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại các tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ Cộng hoà I-rắc, mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, được xuất nhập cảnh miễn thị thực và được tạm trú trong suốt nhiệm kỳ công tác của họ.

Thành viên cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của Cộng hoà I-rắc hoặc đại diện của Cộng hoà I-rắc tại các tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, được xuất nhập cảnh miễn thị thực và được tạm trú trong suốt nhiệm kỳ công tác của họ.

2. Các ưu đãi tương tự cũng áp dụng đối với vợ hoặc chồng và các con của những người nói tại khoản 1 Điều này nếu họ mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, hoặc tên của người con được ghi vào hộ chiếu của cha hoặc mẹ.

Điều 3

Thông qua đường ngoại giao, các cơ quan có thẩm quyền của hai Bên ký kết sẽ thông báo cho nhau trong thời hạn sớm nhất có thể được về việc thay đổi những quy định và pháp luật của nước mình liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh và tạm trú đối với người nước ngoài.

Điều 4

1. Hiệp định này không miễn cho những người mang các loại hộ chiếu nói trên nghĩa vụ tôn trọng pháp luật và các qui định có hiệu lực thi hành trên lãnh thổ nước tiếp nhận.

2. Mỗi Bên ký kết có quyền từ chối cho nhập cảnh hoặc rút ngắn thời hạn tạm trú trên lãnh thổ nước mình đối với bất kỳ công dân nào của Bên ký kết kia.

Điều 5

Trong trường hợp công dân của Bên ký kết này mất hộ chiếu trên lãnh thổ Bên ký kết kia thì người đó phải khai báo với cơ quan có thẩm quyền của nước tiếp nhận về việc đó. Cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự liên quan, căn cứ theo pháp luật và qui định của nước mình, cấp hộ chiếu mới hoặc giấy thông hành cho công dân mình và thông báo cho các cơ quan có thẩm quyền của nước tiếp nhận.

Điều 6

Vì những lý do an ninh quốc gia, trật tự công cộng hoặc y tế, bất kỳ Bên ký kết nào cũng có thể tạm thời đình chỉ một phần hoặc toàn bộ việc thi hành Hiệp định này. Việc tạm thời đình chỉ một phần hoặc toàn bộ Hiệp định cũng như việc huỷ bỏ các biện pháp đó phải được thông báo kịp thời cho Bên ký kết kia qua đường ngoại giao.

Điều 7

Thông qua đường ngoại giao, các Bên ký kết trao cho nhau mẫu các loại hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ đang sử dụng hoặc mẫu các loại hộ chiếu mới ít nhất 30 (ba mươi) ngày trước khi Hiệp định này có hiệu lực hoặc ít nhất 30 (ba mươi) ngày trước khi đưa vào sử dụng loại hộ chiếu mới.

Điều 8

1. Hiệp định này có hiệu lực sau khi Các Bên trao đổi công hàm ngoại giao khẳng định rằng các thủ tục pháp lý trong nước đã được hoàn tất để Hiệp định có hiệu lực.

2. Hiệp định này có giá trị 3 (ba) năm và mặc nhiên được gia hạn 3 (ba) năm một, trừ khi một Bên ký kết thông báo cho Bên ký kết kia bằng văn bản về ý định chấm dứt Hiệp định này. Trong trường hợp này, Hiệp định sẽ hết hiệu lực thi hành sau ba tháng kể từ ngày Bên ký kết kia nhận được thông báo chấm dứt.

3. Hiệp định này có thể được sửa đổi và bổ sung theo sự thoả thuận của hai Bên ký kết.

Làm tại *Hà Nội*, ngày *13* tháng *6* năm 2001, thành hai bản gốc, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Ả rập và tiếng Anh. Các văn bản có giá trị như nhau, trong trường hợp có sự hiểu khác nhau thì văn bản tiếng Anh được dùng để giải thích.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



Nguyễn Văn Nganh
Thủ trưởng Bộ Ngoại giao

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
CỘNG HOÀ I-RÁC



TS. Nabil Najim
Thủ trưởng Bộ Ngoại giao